

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 09 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Huy Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh, ông Cầm Văn Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cường - Thư ký Tòa án tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Lò Văn V, sinh ngày 01/01/1980 tại huyện S, tỉnh SL; Nơi cư trú: Bản Huổi P, xã ĐM, huyện SM, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn Ph và bà Lò Thị L; Có vợ là Lò Thị H và có 02 con (con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2005); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/9/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/12/2022, Lò Văn V đến nhà Lò Văn Đ ở cùng bản Huổi Pật chơi thì thấy Đ cùng Lò Văn T, trú tại bản Liền Ban, xã P, huyện S đang sử dụng ma túy tại bàn uống nước trong nhà. V vào xin Đ cùng sử dụng ma túy, Đ đồng ý rồi đưa mảnh giấy bạc đựng hồng phiến cho V, V dùng tẩu nhựa và bật lửa để ở bàn uống nước, đốt hít số ma túy đó. Một lúc sau, Lò Văn P trú tại bản Huổi Pật, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã đến xin ma túy sử dụng được Đ đưa cho 01 viên Hồng phiến, P sử dụng luôn tại bàn uống nước của nhà Đ. Sau đó, P hỏi mua nợ 01 viên Hồng phiến với giá 20.000 đồng, Đ đồng ý lấy 01 viên Hồng phiến ra để ở bàn uống nước, P nhận viên Hồng phiến rồi nhờ V châm lửa để sử dụng. Khoảng 30 phút sau có Quảng Văn H, trú tại bản Tia, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã đến hỏi mua 50.000 đồng Hồng phiến, Đ nhận tiền rồi lấy ra 01 viên Hồng phiến đặt lên bàn uống nước cho H. Sau đó, H nhờ V châm lửa đốt hít hết viên Hồng phiến (việc P và H sử dụng ma túy T dùng điện thoại, chụp và ghi lại hình ảnh). Sau khi sử dụng ma

túy xong H, P và V đi về nhà còn T ở nhà Đ (đến buổi chiều cùng ngày, P mang 20.000 đồng đến trả cho Đ).

Khoảng 22 giờ ngày 16/12/2022, Lò Văn Thoa, Lò Văn V, Lò Văn Dăng đến nhà Đ chơi. Tại nhà Đ, T vay của Thoa 6.000.000 đồng để đi chuộc xe máy, sau đó T, Thoa, V, Dăng cùng nhau đến gặp Lò Văn Nghiêm ở bản Tĩa, xã Đứa Mòn để chuộc xe với số tiền 5.300.000 đồng rồi đem về cất ở nhà Thoa, sau đó cùng nhau đi đến nhà Lò Văn Đ làm giấy vay nợ. Sau khi làm giấy vay nợ xong, T mua 10 viên hồng phiến của Đ với giá 200.000 đồng sử dụng cho bản thân và cho Thoa, V, Dăng, Đ cùng đốt hít. Một lúc sau, Lò Văn Nghiêm đến nhà Đ chơi và được T cho đốt hít cùng số ma túy đã mua. Sử dụng ma túy xong, V và Dăng đi về nhà, còn Thoa, Nghiêm, T ngồi đánh bạc tại nhà Đ được khoảng 10 phút thì nghỉ. Sau đó Thoa và Nghiêm đi về nhà còn T ở lại nhà Đ.

Đến khoảng 05 giờ sáng ngày 17/12/2022, T hỏi mua nợ của Đ 07 viên hồng phiến với giá 200.000 đồng, rồi hẹn sẽ quay lại trả tiền sau. Đ đã gọi điện thoại nhờ V đi xe máy đến đón T đưa sang bản Ngam Trạng, xã Đứa Mòn. V đã điều khiển xe máy đến nhà Đ đón T đưa đến bản Ngam Trạng, xã Đứa Mòn rồi T xuống xe đi bộ về nhà, khi đi đến khu vực bản Khá Nghiu thì bị Công an huyện Sốp Cộp phát hiện bắt quả tang thu giữ 07 viên hồng phiến đã mua của Lò Văn Đ.

Ngày 26/12/2022, Lò Văn Đ ra đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Ngày 13/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lò Văn V về tội Không tố giác tội phạm, quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật Hình sự. Ngày 09/9/2023 Lò Văn V bị bắt tạm giam để điều tra.

Quá trình điều tra các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn Đ và Lò Văn V đều khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 155/2023/HSST ngày 27/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, đã xử phạt: Lò Văn Đ 18 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 07 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt của hai tội là 25 năm tù; Lò Văn T 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 07 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt của hai tội là 09 năm tù.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 0001616/QĐ-XPHC ngày 28/12/2022 của Công an xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, đã xử phạt Lò Văn V 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Cáo trạng số 138/CT-VKS-P1 ngày 16/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với Lò Văn V về tội Không tố giác tội phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lò Văn V thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố và khẳng định trực tiếp nhìn thấy Lò Văn Đ bán ma túy cho Lò Văn P, Quảng Văn H và Đ cho P, H và những người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của Đ. V không tố giác hành vi Lò Văn Đ đã bán ma túy cho P và H là do V đã được Đ cho sử dụng ma túy

cùng và nếu tố giác Đ thì V cũng sẽ bị cơ quan chức năng xử lý về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và cũng sợ bị Đ thù ghét, trả thù. Ngoài ra, bị cáo khai bổ sung: Khoảng 6 giờ sáng ngày 17/12/2022, khi bị cáo lấy xe máy đi làm nương thì thấy Lò Văn T đứng ngoài đường gần nhà bị cáo (nhà V và nhà Đ cách nhau khoảng 200m), thì T hỏi đi nhờ xe nên bị cáo đã cho T đi nhờ đến khu vực bản Ngạm Trạng, xã Đứa Mòn thì T xuống xe đi bộ về nhà, còn bị cáo tiếp tục đi làm nương, nhưng nội dung Cáo trạng thể hiện: sáng ngày 17/12/2022 Đ gọi điện thoại cho bị cáo đi xe máy đến nhà Đ để đưa T về là không chính xác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và kết luận: Hành vi của Lò Văn V đã phạm tội Không tố giác tội phạm.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tích cực phối hợp với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm (đã khai ra Lò Văn Đ, Lò Văn T về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy) bị cáo có ông nội là Lò Văn N, bà nội là Lò Thị L là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì; có đơn bảo lãnh của gia đình và chính quyền địa phương.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 390; điểm i, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn V từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, do đó đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với luận tội, mức hình phạt và các nội dung khác của Kiểm sát viên đề nghị, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn V tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, đã thể hiện: Ngày 16/12/2022, khi đến chơi nhà Lò Văn Đ ở bản Huổi Pắt, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Lò Văn V đã trực tiếp nhìn thấy Lò Văn Đ bán trái phép 01 viên Methamphetamine cho Lò Văn P với giá 20.000 đồng, bán cho Quảng Văn H 01 viên Methamphetamine với giá 50.000

đồng; chứng kiến Lò Văn Đ, Lò Văn T cho Lò Văn Thoa, Lò Văn Dăng, Lò Văn Nghiêm sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Lò Văn Đ, đồng thời bị cáo cũng được sử dụng chất ma túy cùng với những người nêu trên.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của Lò Văn Đ, Lò Văn T, Quảng Văn H, Lò Văn P, Lò Văn Thoa, Lò Văn Dăng về thời gian, địa điểm, đối tượng, nơi diễn ra hành vi mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy của Đ, T và những người này; phù hợp Bản án hình sự sơ thẩm số 155/2023/HS-ST ngày 27/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã xét xử đối với Lò Văn Đ và Lò Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Với những tài liệu chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận: Lò Văn V đã trực tiếp nhìn thấy Lò Văn Đ bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn P, Quảng Văn H và chứng kiến việc Lò Văn Đ tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Lò Văn Đ, mặc dù nhận thức rõ các hành vi nêu trên của Lò Văn Đ là vi phạm pháp luật và có điều kiện để tố giác hành vi trên của Đ với cơ quan có thẩm quyền, nhưng Lò Văn V đã cố tình không thực hiện việc trình báo với cơ quan chức năng. Hành vi của Lò Văn V đã phạm vào tội “Không tố giác tội phạm”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt cảnh cáo, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn V về tội danh, điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội.

Hành vi không trình báo cho cơ quan có thẩm quyền về việc một tội phạm đã được thực hiện mà bị cáo biết rõ, đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm; đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần xử phạt mức hình phạt tương xứng với tính chất phạm tội của bị cáo để đảm bảo biện pháp cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tích cực phối hợp với Cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm (khai ra Lò Văn Đ, Lò Văn T về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy); bị cáo có ông nội là Lò Văn Nhân, bà nội là Lò Thị Lánh là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo được gia đình và địa phương nơi cư trú có đơn đề nghị bảo lãnh. Do đó, có căn cứ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo Lò Văn V phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tính chất nguy hiểm cho xã hội không lớn; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ

ràng, ngày 01/10/2023, bị cáo được gia đình và chính quyền bản Huổi Păt nơi bị cáo cư trú xác nhận bảo lãnh cải tạo tại địa phương. Xét bị cáo có khả năng tự cải tạo và đảm bảo các điều kiện được hưởng án treo (theo quy định tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018), việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo đồng thời ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, giám sát, giáo dục là có căn cứ, cần chấp nhận.

Bị cáo đang bị tạm giam, do đó cần áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[5] Về các đối tượng liên quan.

- Đối với Quảng Văn H và Lò Văn P là những người đã mua trái phép chất ma túy của Lò Văn Đ sử dụng vào ngày 16/12/2022. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trên đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Do đó, Công an xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi đối tượng 1.000.000 đồng.

- Đối với Lò Văn Th, Lò Văn D, Lò Văn N: Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, các đối tượng đều thừa nhận việc được Lò Văn T cho cùng sử dụng ma túy tại nhà Lò Văn Đ, nhưng cả ba đều không nhìn thấy, chứng kiến việc Lò Văn Đ bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn T tại thời điểm trên. Do vậy, không có đủ căn cứ xử lý về tội Không tố giác tội phạm. Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với T, Đ, V vào ngày 16/12/2022 của Thoa, Dắng, Nghiêm đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Hiện tại Lò Văn Thoa đã bị Công an xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng. Đối với Lò Văn Dắng, Lò Văn Nghiêm Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã gửi Công văn đề nghị Công an xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã tiếp tục ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[6] Về án phí: Bị cáo Lò Văn V là người dân tộc thiểu số, cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Do đó, theo quy định của pháp luật bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 390; điểm i, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn V phạm tội “Không tố giác tội phạm”.
2. Xử phạt bị cáo Lò Văn V 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo; thời

gian thử thách 30 (ba mươi) tháng; Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09 tháng 11 năm 2023). Trả tự do cho bị cáo Lò Văn V tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Giao bị cáo Lò Văn V cho Ủy ban nhân dân xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

“Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn V.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/11/2023).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- PC04 - Công an tỉnh Sơn La;
- CQHSNV Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Huy Hiệp

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Huy Hiệp

